

Trường phái Bauhaus trong thiết kế thời trang: lý thuyết & ứng dụng từ nghiên cứu phân tích các nhà thiết kế hàng đầu thế giới

| | |
|-------------------|--|
| • BUỔI 1: | <ul style="list-style-type: none">- Các yếu tố thiết kế cơ bản và các yếu tố thiết kế cơ bản trong thời trang.- Đường nét. (Trong thiết kế của CoCo Chanel, Karl Lagerfeld)- Hình thức, hình dạng, không gian. Tương quan giữa cơ thể con người và cấu trúc trang phục. (Trong thiết kế của Christian Dior, Rei Kawakubo và Issey Miyake) - (Thực hành ứng dụng) |
| • BUỔI 2: | THỰC HÀNH |
| • BUỔI 3: | <ul style="list-style-type: none">- Kết cấu và ánh sáng. Các loại kết cấu, cấu trúc, vật liệu. (Trong thiết kế của Yves Saint Laurent)- Hoa văn họa tiết. Cách tạo hoa văn họa tiết và bố cục, mối quan hệ giữa hoa văn họa tiết và thiết kế thời trang. (Trong thiết kế của Gianni Versace) |
| • BUỔI 4: | THỰC HÀNH |
| • BUỔI 5: | <ul style="list-style-type: none">- Màu sắc và các giá trị, độ tương phản và ảnh hưởng của nó đến nhận thức của thị giác (Trong thiết kế của Roberto Capucci)- Xu hướng màu sắc, tâm lý, biểu tượng và văn hoá đại chúng. Cách các nhà thiết kế lựa chọn màu sắc cho bộ sưu tập. (Trong các thiết kế của Valentino và Vivienne Westwood) |
| • BUỔI 6: | THỰC HÀNH |
| • BUỔI 7: | <ul style="list-style-type: none">- Các nguyên lý thiết kế cơ bản trong thiết kế và ứng dụng trong thiết kế thời trang.- Cân bằng ba chiều trên thiết kế thời trang. Cân bằng ngang, dọc, cân bằng xuyên tâm. Đối xứng và bất đối xứng trong các thiết kế của Givenchy. |
| • BUỔI 8: | THỰC HÀNH |
| • BUỔI 9: | <ul style="list-style-type: none">- Điểm nhấn - Các kỹ thuật cơ bản để tạo các điểm nhấn. Mối tương quan giữa các điểm nhấn và các vùng gợi cảm của cơ thể con người. (Trong các thiết kế của Schiaparelli).- Nhịp điệu - Mối tương quan và cách thức biểu hiện nhịp điệu thông qua cấu trúc. (Trong các thiết kế của Madame Grès) |
| • BUỔI 10: | THỰC HÀNH |
| • BUỔI 11: | <ul style="list-style-type: none">- Tỷ lệ - Mối quan hệ giữa tỷ lệ và hình dáng cơ thể con người. Dưới góc nhìn của Giải phẫu học và toán học, các tỷ lệ vàng Fibonacci. Cách các nhà thiết kế xác định tỷ lệ. Mối quan hệ giữa tỷ lệ và các yếu tố thiết kế. (Trong các thiết kế của Yohji Yamamoto)- Hài hoà - nguyên tắc Gestalt. Lý tưởng về cái đẹp và nguồn cảm hứng, yếu tố thiết kế và nguyên lý thiết kế, cách thức duy trì sự thống nhất, đồng nhất của các thiết kế thời trang. (Trong các thiết kế của Jeanne Lanvin) |
| • BUỔI 12: | THỰC HÀNH |
| • BUỔI 13: | TỔNG KẾT KHOÁ HỌC |

Ngôn ngữ thiết kế thời trang:

từ nguyên lý đến phương pháp ứng dụng

(Mỗi buổi học sẽ có lý thuyết kèm thực hành)

| | |
|-----------------------|---|
| • BUỔI 1: | Ngôn ngữ thứ 1: Màu sắc - ngôn ngữ biểu đạt cảm xúc. Ngôn ngữ thứ 2: Hình dạng - ngôn ngữ biểu hiện ba chiều được tạo ra từ hai chiều. |
| • BUỔI 2: | Ngôn ngữ thứ 3: Hình bóng - Ngôn ngữ tác động tức thời và nhanh nhất đến người xem. Ngôn ngữ thứ 4: Đường thẳng - Ngôn ngữ có trong mọi thiết kế. |
| • BUỔI 3: | Ngôn ngữ thứ 5: Đường cắt xéo vải - Ngôn ngữ thiết kế giải cấu trúc đầu tiên. Ngôn ngữ thứ 6: Các đường ranh giới - Ngôn ngữ ngăn cách, phân chia và chuyển tiếp của thiết kế. |
| • BUỔI 4: | Ngôn ngữ thứ 7: Các phương pháp sản xuất thủ công và hiện đại - Nền tảng cho các ngôn ngữ thiết kế. Ngôn ngữ thứ 8: Draping - Ngôn ngữ tạo hình nghệ thuật và thủ công trên Manquin. |
| • BUỔI 5: | Ngôn ngữ thứ 9: Volumes cấu trúc - Ngôn ngữ biểu tượng cho sáng tạo và giấc mơ của nhà thiết kế. Ngôn ngữ thứ 10: Chức năng - Ngôn ngữ biểu hiện giá trị cơ bản của thiết kế. |
| • BUỔI 6: | Ngôn ngữ thứ 11: Giải cấu trúc - Ngôn ngữ thiết kế thú vị nhất của thời trang cuối thế kỷ 20. Ngôn ngữ thứ 12: Màng cắt âm - Ngôn ngữ đối lập của hình bóng trang phục. |
| • BUỔI 7: | Ngôn ngữ thứ 13: Đối xứng tuyệt đối - Ngôn ngữ chủ chốt trong nguyên lý cân bằng. Ngôn ngữ thứ 14: Bất đối xứng - Ngôn ngữ biểu hiện của tự do và nguyên bản trong thiết kế trang phục |
| • BUỔI 8: | Ngôn ngữ thứ 15: Trong suốt và mờ - Ngôn ngữ gợi cảm Ngôn ngữ thứ 16: Sẽ được giới thiệu tại khoá học. |
| • BUỔI 9 - 15: | Sẽ được giới thiệu tại khoá học. |
| • BUỔI 16: | TỔNG KẾT KHOÁ HỌC |

Quy trình sáng tạo và thiết kế một bộ sưu tập thời trang chất lượng cao

(Chương trình nâng cao chỉ dành cho các học viên đã có kinh nghiệm và kiến thức nền tảng)

| | |
|-----------------------|---|
| • BUỔI 1: | <ul style="list-style-type: none">- Tìm nguồn cảm hứng từ quan sát và lựa chọn ý tưởng thực thi.- Xác định đối tượng thiết kế, tóm tắt và xây dựng chân dung đối tượng- Nghiên cứu thị trường, lựa chọn đối tượng nghiên cứu và triển khai phân tích thị trường- Phân tích cảm hứng nghiên cứu và phát triển ý tưởng, triển khai bảng moodboard. |
| • BUỔI 2: | <ul style="list-style-type: none">- Phân tích bảng Moodboard- Triển khai hướng nghiên cứu từ cách tiếp cận thương mại. Báo cáo xu hướng, triển lãm thương mại và hội chợ, báo cáo bán lẻ.- Phân tích các Bộ sưu tập được trình diễn tại các tuần lễ thời trang và trên Internet. |
| • BUỔI 3: | <ul style="list-style-type: none">- Màu sắc và các giá trị, độ tương phản và ảnh hưởng của nó đến nhận thức của thị giác (Trong thiết kế của Roberto Capucci)- Xu hướng màu sắc, tâm lý, biểu tượng và văn hoá đại chúng. Cách các nhà thiết kế lựa chọn màu sắc cho bộ sưu tập. (Trong các thiết kế của Valentino và Vivienne Westwood) |
| • BUỔI 4 | <ul style="list-style-type: none">- Quá trình sáng tạo, phác thảo nhanh từ ý tưởng chuyển thành thiết kế.- Phát triển thiết kế, khám phá các khả năng dựa trên bản phác thảo nhanh. |
| • BUỔI 5: | <ul style="list-style-type: none">- Lựa chọn các yếu tố thiết kế, nguyên lý thiết kế và thủ pháp nghệ thuật trong toàn bộ sưu tập.- Triển khai phác thảo bộ sưu tập hoàn chỉnh. |
| • BUỔI 6: | <ul style="list-style-type: none">- Triển khai bản vẽ kỹ thuật sản xuất, bản vẽ tỉ lệ hoàn chỉnh 1:1.- Triển khai bản vẽ đồ hoạ, nội dung thuyết trình kèm các hệ thống nghiên cứu hoàn chỉnh. |
| • BUỔI 7: | <ul style="list-style-type: none">- Kiểm tra nguyên liệu phù hợp thích hợp với thiết kế sau đó lên mẫu mộc - mẫu 1.- Xem xét các cấu trúc phù hợp hơn, các lớp dựng và lớp lót, đảm bảo theo thiết kế hiện tại.- Lựa chọn phương pháp trang trí bề mặt và các phụ kiện phù hợp bằng các bản mẫu thử kích nhỏ theo thiết kế. |
| • BUỔI 8 - 10: | <ul style="list-style-type: none">- Sẽ được giới thiệu tại khoá học.- Sẽ được giới thiệu tại khoá học. |
| • BUỔI 11: | TỔNG KẾT KHOÁ HỌC |

Nguyên lý thiết kế màu sắc trong thời trang

(Chương trình nâng cao chỉ dành cho các học viên đã có kinh nghiệm và kiến thức nền tảng)

| | |
|-----------------------|--|
| • BUỔI 1: | <ul style="list-style-type: none">- Các khái niệm cơ bản về màu sắc.- Tỷ lệ màu sắc chia theo cặp. |
| • BUỔI 2: | THỰC HÀNH |
| • BUỔI 3: | <ul style="list-style-type: none">- Hình dáng/hình bóng.- Tỷ lệ cơ thể. |
| • BUỔI 4: | THỰC HÀNH |
| • BUỔI 5: | <ul style="list-style-type: none">- Cân bằng màu.- Điểm nhấn.- Hài hoà.- Nhịp điệu. |
| • BUỔI 6: | THỰC HÀNH |
| • BUỔI 7: | <ul style="list-style-type: none">- Đường ranh giới màu.- Sẽ được giới thiệu tại khoá học. |
| • BUỔI 8 - 10: | <ul style="list-style-type: none">- Sẽ được giới thiệu tại khoá học. |
| • BUỔI 11: | TỔNG KẾT KHOÁ HỌC |